

Số: 815/QĐ-BNN-TCTL

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề cương nhiệm vụ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2018 của Tổng cục Thủy lợi**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 4168/QĐ-BNN-VPĐP ngày 13/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định 5707/QĐ-BNN-TC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 (đợt 1);

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi, Cục trưởng-Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương nhiệm vụ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2018 của Tổng cục Thủy lợi với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên nhiệm vụ: Hỗ trợ mô hình củng cố tổ chức thủy lợi cơ sở nhằm quản lý hiệu quả công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đáp ứng chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp thí điểm tại một xã ở tỉnh Nghệ An;

2. Nguồn ngân sách cấp loại khoản: 280-281 (kinh phí không thường xuyên);

3. Tổng kinh phí: **1.500.000.000** đồng (*Một tỷ, năm trăm triệu đồng*);

4. Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 31/12/2018.

*(Chi tiết như đề cương kèm theo).*

**Điều 2.** Giao Tổng cục Thủy lợi chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương, các đơn vị liên quan tổ chức triển khai, thực hiện và sử dụng kinh phí đúng mục đích, có hiệu quả theo Đề cương đã được phê duyệt.

Giao Vụ Tài chính phê duyệt dự toán chi tiết theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi, Cục trưởng - Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương, Vụ trưởng Vụ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Lưu: VT, TCTL. (12)



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**

*Trần Thanh Nam*  
**Trần Thanh Nam**

## PHỤ LỤC

Đề cương nhiệm vụ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2018 của Tổng cục Thủy lợi  
(Kèm theo Quyết định số 815 /QĐ-BNN-TCTL ngày 07 tháng 3 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



### I. THÔNG TIN CHUNG

**1. Tên nhiệm vụ:** Hỗ trợ mô hình củng cố tổ chức thủy lợi cơ sở nhằm quản lý hiệu quả công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đáp ứng chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp thí điểm tại một xã ở tỉnh Nghệ An.

**2. Cơ quan chủ quản:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**3. Cơ quan quản lý:** Tổng cục Thủy lợi.

**4. Kinh phí thực hiện:** 1.500.000.000 đồng

**5. Nguồn vốn:** Ngân sách nhà nước loại khoản 280-281(kinh phí không thường xuyên, mã số 0390-0395).

**6. Thời gian thực hiện:** Hoàn thành trước 31/12/2018.

### II. SỰ CẦN THIẾT

Cơ sở hạ tầng thủy lợi là yếu tố quan trọng phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, góp phần cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, trong đó quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng là khâu quan trọng, quyết định đến hiệu quả công trình. Đồng thời, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ sản xuất lúa sang các loại cây trồng cận có giá trị cao hơn là một trong số những giải pháp quan trọng để nâng cao giá trị gia tăng và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tuy nhiên, với truyền thống sản xuất nông nghiệp ở nước ta là sản xuất lúa nước nên cơ sở hạ tầng thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp trong nhiều năm qua chủ yếu tập trung cho cây lúa. Bên cạnh đó, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng phải gắn liền với những thay đổi về phương thức canh tác, chế độ tưới tiêu (*liên quan đến hạ tầng và điều tiết nước*)... Do đó, cần có những giải pháp hiệu quả củng cố tổ chức thủy lợi cơ sở để quản lý, khai thác công trình thủy lợi đáp ứng mục tiêu chuyển đổi cơ cấu cây trồng.

Luật Thủy lợi được Quốc hội thông qua ngày 19/6/2017, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2018 với cách tiếp cận mới đã tạo ra động lực cải tiến mạnh mẽ thể chế trong đầu tư xây dựng và quản lý khai thác công trình thủy lợi, đặc biệt là thủy

lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng. Tuy nhiên, Luật thủy lợi cũng đặt ra yêu cầu “chuẩn hóa” các hình thức tổ chức quản lý thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đang quá đa dạng và kém hiệu quả như hiện nay thành 02 loại hình chính là Hợp tác xã và Tổ hợp tác, kết hợp giữa quản lý công trình thủy lợi với tổ chức sản xuất nhằm đảm bảo các tổ chức này hoạt động hiệu quả, bền vững.

Để góp phần thực hiện nội dung “Hoàn thiện hệ thống thủy lợi nội đồng” (Theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020) và phân đầu đến năm 2020, có 77% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 3 về thủy lợi (Theo Quyết định 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020), thì việc củng cố, phát triển các tổ chức thủy lợi cơ sở nhằm quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đáp ứng chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp tại một xã thí điểm là hết sức cần thiết và quan trọng để tạo tiền đề cho việc nâng cao hiệu quả trong quản lý khai thác công trình thủy lợi phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Kết quả, bài học kinh nghiệm từ mô hình thí điểm là cơ sở để nhân rộng áp dụng cho các địa phương khu vực miền Trung và các vùng miền khác trong việc thực hiện hoàn thiện hệ thống thủy lợi nội đồng góp phần xây dựng nông thôn mới.

### III. MỤC TIÊU

Hỗ trợ mô hình tổ chức thủy lợi cơ sở nhằm quản lý hiệu quả hệ thống công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đáp ứng chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp góp phần thực hiện nội dung “hoàn thiện hệ thống thủy lợi nội đồng” đáp ứng tiêu chí Thủy lợi trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

### IV. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN

**1. Đối tượng:** Tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng.

**2. Phạm vi thực hiện:**

a) Khảo sát, thu thập số liệu, đánh giá tổng quan về hiện trạng tổ chức thủy lợi cơ sở, hiện trạng thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng ở tỉnh Nghệ An; điều tra, thu thập số liệu, phân tích đánh giá chi tiết về tổ chức thủy lợi cơ sở thí điểm ở một xã thực hiện chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp.

b) Hỗ trợ mô hình tổ chức thủy lợi cơ sở thí điểm tại một xã (dự kiến xã An Hòa, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An).

## V. NỘI DUNG THỰC HIỆN

### 1. Khảo sát, đánh giá hiện trạng tổ chức thủy lợi cơ sở, tình hình thực hiện chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp vùng nghiên cứu

a) Khảo sát, thu thập số liệu, phân tích tổng quan về hiện trạng tổ chức thủy lợi cơ sở; hiện trạng thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng; tình hình thực hiện chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp ở tỉnh Nghệ An.

- Các chính sách, quy định của tỉnh về phát triển sản xuất nông nghiệp, đầu tư xây dựng và quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng;

- Hiện trạng tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng của tỉnh. Khảo sát chi tiết dự kiến tại 4 huyện, mỗi huyện 3 xã.

- Hiện trạng thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng. Khảo sát chi tiết dự kiến tại 4 huyện, mỗi huyện 3 xã.

- Tình hình thực hiện chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp của tỉnh;

b) Khảo sát, đánh giá hiện trạng tổ chức thủy lợi cơ sở, thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tình hình thực hiện chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp ở xã thí điểm.

- Khảo sát, đánh giá hiện trạng cơ sở hạ tầng thủy lợi nội đồng ở xã thí điểm: Công trình thủy lợi nội đồng, cấu trúc đồng ruộng, hiện trạng tưới tiêu cho các loại cây trồng (lúa và cây trồng cạn);

- Đánh giá chi tiết hiện trạng tổ chức và hoạt động của tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, hiệu quả hoạt động, các tồn tại, bất cập ở xã thí điểm;

- Đánh giá hiện trạng sản xuất nông nghiệp, dồn điền đổi thửa, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tổ chức sản xuất ở xã thí điểm;

### 2. Hỗ trợ mô hình củng cố tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý hiệu quả công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đáp ứng chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp thí điểm tại một xã.

a) Phân tích, đề xuất mô hình tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng phù hợp.

b) Hỗ trợ củng cố mô hình tổ chức thủy lợi cơ sở ở xã thí điểm

- Tổ chức các cuộc họp, thống nhất mô hình tổ chức thủy lợi cơ sở với các bên liên quan (chính quyền, tổ chức thủy lợi cơ sở và người dùng nước);

- Hỗ trợ các hoạt động thành lập/củng cố mô hình;
- Hỗ trợ thực hiện các giải pháp huy động toàn bộ người sử dụng sản phẩm dịch vụ thủy lợi là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở;
- Hỗ trợ thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động cung cấp dịch vụ thủy lợi của tổ chức thủy lợi cơ sở;
- Hướng dẫn xây dựng quy chế hoạt động dịch vụ thủy lợi gắn với tổ chức sản xuất;
- Hướng dẫn xây dựng và thực hiện kế hoạch tưới, tiêu, bảo trì công trình thủy lợi có sự tham gia của người sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi; đảm bảo cấp nước chủ động, linh hoạt theo nhu cầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng (lúa và cây trồng cạn);
- Hướng dẫn xây dựng phương án tài chính cho hoạt động quản lý, khai thác công trình thủy lợi (các khoản thu, mức thu, các chi phí).

### **3. Tăng cường năng lực cho tổ chức thủy lợi cơ sở**

a) Biên soạn tài liệu tập huấn tăng cường năng lực bao gồm các nội dung: Quản lý tưới có sự tham gia; Kỹ thuật quản lý tưới; Xây dựng, hoàn thiện thủy lợi nội đồng phục vụ chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp; Ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; Quản lý tài chính của tổ chức thủy lợi cơ sở;

b) Tổ chức tập huấn cho cán bộ xã, cán bộ tổ chức thủy lợi cơ sở, đại diện người sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi ở xã thí điểm.

### **4. Theo dõi, đánh giá tổng kết và đề xuất giải pháp nhân rộng mô hình**

a) Hướng dẫn, hỗ trợ nhóm nông dân thực hiện mô hình tiến hành đánh giá mô hình, hiệu quả, tác động của mô hình thí điểm theo không gian (so với các địa phương không có mô hình) và theo thời gian (trước và sau khi thực hiện mô hình);

b) Tổng kết và rút bài học kinh nghiệm dựa trên kết quả thực tế của mô hình;

c) Đề xuất giải pháp nhân rộng mô hình cho tỉnh Nghệ An và các vùng khác.

**5. Biên soạn sổ tay hướng dẫn củng cố, thành lập tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng phục vụ chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp phù hợp với điều kiện khu vực miền Trung.**

## **VI. PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN**

Các phương pháp khác nhau sẽ được sử dụng tùy theo từng nội dung và hoạt động cụ thể:

- Phương pháp đánh giá nhanh có sự tham gia (PRA).
- Lấy ý kiến chuyên gia, các bên liên quan và sự đồng thuận của người dân.
- Phương pháp cùng học cùng làm.

**VII. THỜI GIAN THỰC HIỆN:** Hoàn thành trước 31/12/2018.

### **VIII. SẢN PHẨM GIAO NỘP**

1. Báo cáo đánh giá hiện trạng tổ chức thủy lợi cơ sở, thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng chuyên đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp trong vùng nghiên cứu;
2. Báo cáo kết quả hỗ trợ mô hình tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đáp ứng chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp;
3. Sổ tay hướng dẫn củng cố, thành lập tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng phục vụ chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp phù hợp với điều kiện khu vực miền Trung;
4. Báo cáo tổng kết./.